

Số: 220/2018/QĐST-HNGĐ

N, ngày 14 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 438/2018/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hoàng O**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: 125/45 H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Duy T**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: 125/45 H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Nguyễn Thị Hoàng O và ông Nguyễn Duy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân và nuôi dạy con chung: Bà Nguyễn Thị Hoàng O và ông Nguyễn Duy T thống nhất rút yêu cầu.

Về nợ chung: Bà O, ông T thống nhất không có nợ chung nên không đặt ra xem xét, nêu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Về tài sản chung: Bà O, ông T thống nhất tài sản chung có giá trị là 600.000.000 đồng, tài sản cụ thể là nhà và đất thuộc thửa đất số 163, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại địa chỉ 138/29/33 Tr, phường A1, quận N, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 377111 (số vào sổ cấp GCN:

CH00713) do UBND quận N cấp ngày 29/4/2014 cho ông Trương Công Quốc Việt và bà Từ Thúy Hồng, được chỉnh lý sang tên cho ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị Hoàng O ngày 19/01/2017, bà O và ông T thống nhất chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân như sau:

Bà Nguyễn Thị Hoàng O được sở hữu: phần nhà và đất có diện tích là 37,0m² (phần A theo bản trích đo địa chính số 70/TTKTTNMT ngày 10/10/2018 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập);

Ông Nguyễn Duy T được sở hữu: nhà và đất có diện tích là 38,8m² (phần B theo bản trích đo địa chính số 70/TTKTTNMT ngày 10/10/2018 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập).

Ông T, bà O được quyền liên hệ các cơ quan có chức năng để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của luật đất đai khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà O được nhận lại 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm do đã tự nguyện rút lại yêu cầu ly hôn.

Về án phí chia tài sản chung: Bà O, ông T mỗi người phải chịu án phí tương ứng với phần tài sản được nhận (600.000.000 đồng/2), cụ thể bà O, ông T mỗi người phải chịu 7.500.000 đồng. Bà O tự nguyện nộp thay cho ông T tiền án phí chia tài sản chung. Bà O đã tạm ứng án phí 14.300.000 đồng, chuyển 14.000.000 đồng thành án phí chia tài sản chung, bà O được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 001533 ngày 13/7/2018.

Về chi phí đo đạc, thẩm định là 4.000.000 đồng, bà O, ông T mỗi người phải chịu 2.000.000 đồng, bà O tự nguyện nộp thay cho ông T 2.000.000 đồng, bà O đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân QNK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG